

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:115/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 2 năm 2025 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Đinh Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu D, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu D, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81,82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn L và chị Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Anh Đinh Văn L và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Đinh Thảo L1, sinh ngày 22/12/2012 và cháu Đinh Lê Tiến D, sinh ngày 08/8/2015.

Khi ly hôn anh L và chị T thống nhất thỏa thuận: Giao 02 con chung là cháu Đinh Thảo L1 và Đinh Lê Tiến D cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/2 cháu/1 tháng từ tháng 3 năm 2025

đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

**Về tài sản chung:** Anh Đinh Văn L và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác định không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Anh Đinh Văn L và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về công sức đóng góp gia đình:** Anh Đinh Văn L và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác định không có nên không đề nghị tòa án giải quyết.

**Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Đinh Văn L xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**Về án phí cấp dưỡng nuôi con:** Anh Đinh Văn L tự nguyện chịu số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

(Xác nhận anh Đinh Văn L đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số 0003642 ngày 06 tháng 2 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7,7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhân:**

- Dương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- UBND xã Thọ Văn.
- Chi cục THADS H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thơm**



